

Tỉnh: TÂY NINH

Biểu số 103/CK TC-NSNN

Huyện: THÀNH PHỐ TÂY NINH

Xã/phường: UBND PHƯỜNG NINH THẠNH

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

ĐVT: đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
TỔNG SỐ THU	8.398.290.000	TỔNG SỐ CHI	8.398.290.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	363.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	-
1. Thu phí, lệ phí	330.000.000		
2. Thu khác tại xã	33.000.000		
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	2.581.840.000	II. Chi thường xuyên	8.226.552.000
1. Thu thuế PNN	612.000.000		
2. Thu thuế GTGT	1.600.000.000		
3. Thuế thu nhập cá nhân (thu từ SX, KD)	369.840.000		
III. Huyện thu xã hưởng	5.111.050.000	III. Dự phòng	157.683.000
1. Thu thuế GTGT	2.241.150.000		
2. Thu thuế TNDN	373.860.000		
3. Thu thuế TTĐB	8.040.000		
4. Lệ phí trước bạ nhà đất	2.488.000.000		
IV. Thu bổ sung	342.400.000	IV. Nguồn chưa phân bổ	14.055.000
1. Thu bổ sung cân đối			
2. Thu bổ sung có mục tiêu	342.400.000		
V. Thu chuyển nguồn			

Kê toán

Bùi Thị Nguyệt

Ninh Thạnh, ngày 15 tháng 12 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Quang Vinh

Tỉnh: TÂY NINH

Biểu số 104/CK TC-NSNN

Huyện: THÀNH PHỐ TÂY NINH

Xã/phường: UBND PHƯỜNG NINH THẠNH

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023*(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)*

ĐVT: đồng

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	3.523.500.000	10.240.240.166	3.127.000.000	8.398.290.000	88,75	82,01
I	Các khoản thu 100%	643.870.568	643.870.568	363.000.000	363.000.000	56,38	56,38
	Phi, lệ phi	197.701.000	197.701.000	252.000.000	252.000.000	127,47	127,47
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	80.650.000	80.650.000	78.000.000	78.000.000	96,71	96,71
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	65.400.000	65.400.000			-	-
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	6.900.000	6.900.000			-	-
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	167.090.000	167.090.000			-	-
	Thu khác	126.129.568	126.129.568	33.000.000	33.000.000	26,16	26,16
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.879.629.432	2.459.356.238	2.764.000.000	2.581.840.000	95,98	104,98
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.547.364.820	1.547.364.820	612.000.000	612.000.000	39,55	39,55
	Thuế giá trị gia tăng	806.923.119	806.923.119	1.600.000.000	1.600.000.000	198,28	198,28
	Thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên khoáng sản, vùng thời vùng biển						
	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
	Thuế thu nhập cá nhân	525.341.493	105.068.299	552.000.000	369.840.000	105,07	352,00
III	Huyện thu xã hưởng	-	4.433.203.360	-	5.111.050.000		115,29
	Thuế giá trị gia tăng		158.163.142		2.241.150.000		1.416,99
	Thuế thu nhập doanh nghiệp		112.584.656		373.860.000		332,07
	Thuế tiêu thụ đặc biệt		792.000		8.040.000		1.015,15
	Lệ phí trước bạ nhà, đất		2.330.523.850		2.488.000.000		106,76
	Thuế thu nhập cá nhân		1.825.836.734				-

STT	NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022		DỰ TOÁN NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
	Thu khác		5.302.978				-
IV	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
V	Thu chuyển nguồn						
VI	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	2.703.810.000	-	342.400.000		12,66
	Thu bổ sung cân đối		2.591.050.000				-
	Thu bổ sung mục tiêu		112.760.000		342.400.000		303,65

Kế toán



Bùi Thị Nguyệt

Ninh Thành, ngày 15 tháng 12 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Quang Vinh

Tỉnh: TÂY NINH

Biểu số 105/CK TC-NSNN

Huyện: THÀNH PHỐ TÂY NINH

Xã/phường: UBND PHƯỜNG NINH THẠNH

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

ĐVT: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022			DỰ TOÁN NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐTPT	THƯỜNG XUYÊN
	1	2	3	4	5	6	7	8=5/2	9=6/3	10=7/4
	TỔNG CHI	7.745.450.000	-	7.745.450.000	8.398.290.000	-	8.398.290.000	108,43		108,43
1	Chi giáo dục	-			-					
2	Chi ứng dụng công nghệ chuyển giao	-			-					
3	Chi y tế	-			-					
4	Chi văn hóa, thông tin+TT.HTCĐ	187.944.000		187.944.000	187.944.000		187.944.000	100,00		100,00
5	Chi phát thanh, truyền thanh	-			-					
6	Chi thể dục thể thao	21.000.000		21.000.000	21.000.000		21.000.000	100,00		100,00
7	Chi bảo vệ môi trường	50.000.000		50.000.000	50.000.000		50.000.000	100,00		100,00
8	Chi các hoạt động kinh tế	356.443.000		356.443.000	371.187.000		371.187.000	104,14		104,14
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.828.667.000		6.828.667.000	7.284.273.000		7.284.273.000	106,67		106,67
10	Chi công tác xã hội	112.259.000		112.259.000	272.923.000		272.923.000	243,12		243,12
11	Chi khác NS (YT,GD,DS,HMNĐ)	37.677.000		37.677.000	39.225.000		39.225.000	104,11		104,11
12	Nguồn chưa phân bổ	-			14.055.000		14.055.000			
13	Dự phòng ngân sách	151.460.000		151.460.000	157.683.000		157.683.000	104,11		104,11

Kế toán

Bùi Thị Nguyệt

Ninh Thành, ngày 13 tháng 12 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Quang Vinh

Ninh Thuận, ngày 25 tháng 12 năm 2022

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH ƯỚC THỰC HIỆN
THU – CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Căn cứ Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND thành phố Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022 trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2023 trên địa bàn Thành phố;

I. Tình hình ước thực hiện thu – chi ngân sách nhà nước năm 2022:

1. Về thu ngân sách nhà nước:

a. Thu theo nhiệm vụ:

- Thực hiện thu ngân sách nhà nước 11 tháng đầu năm 2022: 3.176.100.282 đồng, đạt 94,7% (3.176.100.282 đồng/3.355.000.000 đồng), so với cùng kỳ năm 2021 tăng 58,78%.

- Ước thu ngân sách nhà nước tháng 12/2022: 347.399.718 đồng.

- Ước thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2022: 3.523.500.000 đồng, đạt 105,0% (3.523.500.000 đồng/ 3.355.000.000 đồng).

b. Thu hưởng điều tiết:

- Tổng ước thu hưởng điều tiết năm 2022: 7.536.430.166 đồng, đạt 146,8% (7.536.430.166 đồng/ 5.133.400.000 đồng), trong đó:

+ Thu hưởng điều tiết từ ngân sách cấp trên 11 tháng đầu năm 2022: 4.173.876.120 đồng, đạt 164,4% (4.173.876.120 đồng/ 2.538.400.000 đồng); ước tháng 12/2022: 259.327.240 đồng; Lũy kế năm 2022: 4.433.203.360 đồng, đạt 174,6% (4.433.203.360 đồng/ 2.538.400.000 đồng).

+ Thu hưởng điều tiết theo nhiệm vụ 11 tháng đầu năm 2022: 2.846.050.604 đồng, đạt 109,7% (2.846.050.604 đồng/ 2.595.000.000 đồng); ước tháng 12/2022: 257.176.201 đồng; Lũy kế năm 2022: 3.103.226.806 đồng, đạt 119,6% (3.103.226.806 đồng / 2.595.000.000 đồng).

- Tổng ước nguồn tăng thu điều tiết năm 2022: 2.403.030.166 đồng.

2. Về chi ngân sách nhà nước:

- Thực hiện chi ngân sách nhà nước 11 tháng đầu năm 2022: 5.761.665.523 đồng, đạt 74,4% (5.761.665.523 đồng/ 7.745.450.000 đồng), so với cùng kỳ năm 2021 giảm 18,14%.

- Ước chi ngân sách nhà nước tháng 12/2022: 1.690.637.477 đồng.

- Ước thực hiện chi ngân sách nhà nước năm 2022: 7.452.303.000 đồng, đạt 96,2% (7.452.303.000 đồng/ 7.745.450.000 đồng).

3. Đánh giá tình hình ước thực hiện nhiệm vụ thu- chi ngân sách năm 2022:

3.1. Về ước thu ngân sách nhà nước:

Công tác thu thuế được sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời đã đề ra các giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo thu ngân sách nhà nước năm 2022. Qua đó, Đội thuế phường đã có bước chủ động hơn trong việc đề ra giải pháp cụ thể khả thi, tập trung nỗ lực phấn đấu thực hiện công tác thu thuế, kết quả ước thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2022 đạt 105,0% so với dự toán, cụ thể:

*** So với dự toán năm 2022:**

- Có 03/06 khoản thu, sắc thuế có tỷ lệ đạt trên 100% so dự toán năm gồm: Thu khác đạt 504,5% (126.129.568 đồng/ 25.000.000 đồng); Thuế phi nông nghiệp đạt 309,5% (1.547.364.820 đồng/ 500.000.000 đồng); Phí, lệ phí đạt 101,4% (197.701.000 đồng/ 195.000.000 đồng).

- Có 03/06 khoản thu, sắc thuế có tỷ lệ đạt dưới 100% so dự toán năm gồm: Lệ phí môn bài đạt 44,8% (80.650.000 đồng/ 180.000.000 đồng); Thuế giá trị gia tăng đạt 53,6% (806.923.119 đồng/ 1.505.000.000 đồng); Thuế thu nhập cá nhân đạt 55,3% (525.341.493 đồng/ 950.000.000 đồng).

*** So với cùng kỳ năm 2021:**

- Có 05/06 khoản thu, sắc thuế tăng so cùng kỳ, tỷ lệ tăng như sau: Phí, lệ phí 3,58%; Thu khác 31,27%; Thuế phi nông nghiệp 189,76%; Thuế giá trị gia tăng 31,55%; Thuế thu nhập cá nhân 40,97%.

- Có 01/06 khoản thu, sắc thuế giảm so cùng kỳ, tỷ lệ giảm như sau: Lệ phí môn bài 15,95%.

3.2. Về chi ngân sách nhà nước:

- Công tác điều hành chi ngân sách về cơ bản chi theo kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc chi tiêu ngân sách theo đúng chế độ thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát trong chi tiêu.

- Ưu tiên thực hiện chi lương và các khoản có tính chất lương.

- Đảm bảo kinh phí chi cho Đảng, đoàn thể, nhà nước hoạt động.

- Đối với chi hành chính thực hiện đúng định mức chi tiêu theo quy định thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Thực hiện tốt quy chế công khai tài chính cũng như pháp lệnh dân chủ ở cơ sở và qui chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

3.3. Nguyên nhân:

*** Nguyên nhân những kết quả đạt được:**

- Đạt được kết quả như trên là do có sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Đảng uỷ, HĐND và UBND phường ; sự hỗ trợ của các ban, ngành, đoàn thể, khu phố và sự nỗ lực phấn đấu bám sát nguồn thu của đội ngũ cán bộ thuế, góp phần cùng hoàn thành nhiệm vụ thu, chi NSNN 10 tháng đầu năm 2022.

- Đội thuế Phường Ninh Thạnh đã triển khai công tác thu ngay từ đầu năm cho các đối tượng nộp thuế theo đúng qui định. Đồng thời, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật thuế, cũng như tổ chức khai thác các nguồn thu phát sinh đưa vào bộ thuế quản lý thu, thu đúng, thu đủ nộp vào ngân sách kịp thời.

*** Nguyên nhân của những hạn chế:**

- Dù thực hiện “bình thường mới”, nhưng ít nhiều vẫn còn bị ảnh hưởng dịch Covid-19, cụ thể như sau:

+ Hội xuân núi Bà: UNT cho Công ty Du lịch nay không còn thu nữa.

+ Hộ KD vắng lai ngoài khu vực Hội xuân núi Bà không đến kê khai.

+ Phải trả hoặc bù thuế do ảnh hưởng dịch Covid-19 theo Nghị quyết 406/QH và Nghị định 92/CP miễn thuế hàng tháng hộ khoán (kể cả hộ KD có sử dụng hóa đơn quyền và hóa đơn bán lẻ) cho NNT, vì đã nộp thuế trước.

- Số thuế NQD lập bộ “thấp” nhưng chỉ tiêu thuế NQD giao cao.

II. Phương hướng, nhiệm vụ thu – chi ngân sách nhà nước năm 2023:

1. Dự toán thu ngân sách:

- Thu ngân sách nhà nước năm 2023: 3.127.000.000 đồng.

- Thu ngân sách phường năm 2023: 8.398.290.000 đồng. Trong đó:

+ Thu hưởng điều tiết theo nhiệm vụ: 2.944.840.000 đồng.

+ Thu từ nguồn huyện thu, xã hưởng: 5.111.050.000 đồng.

+ Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách Thành phố: 307.400.000 đồng.

+ Thu bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh: 35.000.000 đồng.

- UBND phường đơn đốc chỉ đạo đội thuế phường cùng phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, khu phố tiếp tục triển khai nhiệm vụ thu năm 2023, có kế hoạch tạo nguồn thu, khai thác có hiệu quả các nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ, sát với thực tế kinh doanh. Tập trung xử lý và giải quyết các trường hợp nợ thuế, thu hồi các khoản nợ có khả năng thu, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước đồng thời tăng cường chống thất thu thuế ngoài quốc doanh.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan để thông báo kịp thời việc chấp hành nghĩa vụ thuế của các cơ sở kinh doanh.

- Tiếp tục duy trì thu đúng, thu đủ các loại phí, lệ phí theo quy định.

2. Dự toán chi ngân sách:

- Tổng chi ngân sách phường: 8.398.290.000 đồng. Trong đó:

+ Chi thường xuyên: 8.226.552.000 đồng

+ Chi dự phòng ngân sách: 157.683.000 đồng

+ Nguồn chưa phân bổ: 14.055.000 đồng

- Ưu tiên thực hiện chi lương và các khoản có tính chất lương. Đảm bảo kinh phí chi hoạt động cho Đảng, đoàn thể, nhà nước. Đối với chi quản lý hành chính thực hiện đúng định mức chi tiêu theo quy định thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Thực hiện quy chế công khai tài chính cũng như pháp lệnh dân chủ ở cơ sở và quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

Trên đây là báo cáo tình hình ước thực hiện nhiệm vụ thu – chi ngân sách nhà nước năm 2022 và nhiệm vụ giải pháp thực hiện thu – chi ngân sách năm 2023 của UBND Phường Ninh Thạnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Vinh